TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠNH PHÚ** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **52**/2025/QĐST-DS	*Thạnh Phú, ngày 30 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 137/2025/TLST-DS ngày 04 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng N (gọi tắt là Ngân hàng); địa chỉ: 201-203 đường C, Phường X, Quận Y, Thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Ngô Phúc V – chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Trần Khải H - chức vụ: quyền Tổng giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền của ông Trần Khải H: Ông Nguyễn Hoàng Đức Q – chức vụ: Giám đốc phòng giao dịch T.

Người đại diện theo uỷ quyền của ông Nguyễn Hoàng Đức Q: Anh Phạm Như Q, sinh năm 1992; Chức vụ: Trưởng bộ phận khách hàng cá nhân Ngân hàng Thương mại N; địa chỉ liên hệ: 19/3 khu phố E, Thị trấn T, huyện T, tỉnh B

- *Bị đơn:* Ông Trần Văn P, sinh năm 1976 và bà Trương Thị Thu L, sinh năm 1980; cùng địa chỉ: 10/2 ấp A, xã M, huyện T, tỉnh B.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Trần Văn P và bà Trương Thị Thu L có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng N số tiền còn nợ theo Hợp đồng tín dụng gồm nợ gốc và nợ lãi tính đến ngày 22/5/2025 là: 2.413.964.394. Đồng thời ông P và bà L phải có nghĩa vụ liên đới trả

tiền lãi phát sinh kể từ ngày 23/5/2025 theo mức lãi suất trong hợp đồng tín dụng đã ký kết. Thời hạn trả khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Nếu ông P và bà L không thực hiện hoặc thực hiện không đúng bất kì nghĩa vụ trả nợ nào theo thỏa thuận nêu trên cho Ngân hàng thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án áp dụng biện pháp kê biên, phát mãi tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp số 0005/2024/609-TD-BĐ công chứng cùng ngày 13/01/2024 tại Văn phòng công chứng T; đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 15/01/2024 tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện T, thông tin chi tiết tài sản thế chấp như sau:

1. Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất thuộc thửa số 264, TBĐ số 36, địa chỉ xã M, huyện T, tỉnh B. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DC 564180, số vào số cấp GCN: CS12855 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh B cấp ngày 25/11/2021 cho ông Trần Văn P;

2. Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa số 254, TBĐ số 36, địa chỉ xã xã M, huyện T, tỉnh B. Giấy chứng nhận quyền sử dụng mất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DC 564179, số vào số cấp GCN: 512854 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh B cấp ngày 25/11/2021 cho ông Trần Văn P;

3. Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa số 265, TBĐ số 36, địa chỉ xã M, huyện T, tỉnh B. Giấy chứng nhận quyền sử dụng quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DC 564181, số vào số cấp GCNCS12856 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh B cấp ngày 25/11/2021 cho ông Trần Văn P.

Trường hợp nếu số tiền thu được từ phát mại tài sản bảo đảm không đủ để thanh toán hết khoản nợ thì ông P và bà L có nghĩa vụ liên đới tiếp tục thanh toán phần nợ còn lại cho Ngân hàng.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Ông P và bà L có nghĩa vụ liên đới chịu 40.139.644 đồng.

+ Ngân hàng **N** được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú hoàn trả số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 39.136.000 đồng theo biên lai thu số 0010949 ngày 01/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Thạnh Phú;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Phú;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Cẩm Nhung